CÔNG TY CỔ PHẦN **LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG** **Số : ..69../CV-DNL** *V/v: Công bố TT Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022*	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Kính gửi: **Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước**
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG**

Trụ sở chính: 97 Yết Kiêu, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: ++84.05113 924939 Fax: ++84.05113 921630

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Phước Hồng

Địa chỉ: K729/89 Ngô Quyền, Tổ 60 – Phường An Hải Đông – Quận Sơn Trà - Tp Đà Nẵng.

Loại thông tin công bố : X 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng xin thông báo với UBCKNN, SGDCK Hà Nội về việc công bố thông tin Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 26/04/2022. Địa chỉ website đăng tải nội dung : www.danalog.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu

Đà nẵng, ngày 27 tháng 04 năm 2022
GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG

TRẦN PHƯỚC HỒNG

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG
Ký ngày: 27/4/2022 14:22:43

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ	*Đà Nẵng, ngày 26 tháng 04 năm 2022*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng;

Căn cứ Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng ngày 26/04/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC

Một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng tài sản	83.500.654.147
2	Vốn chủ sở hữu	59.853.285.286
3	Tổng doanh thu	218.978.439.091
4	Lợi nhuận trước thuế	11.722.546.870
5	Lợi nhuận sau thuế	9.294.659.568
6	Lương của Giám đốc và người quản lý khác	1.101.269.661
7	Thù lao HĐQT	192.000.000

(Đính kèm Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả SXKD trong tài liệu gửi cổ đông)

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Giám đốc, Ban kiểm soát (BKS) về tình hình hoạt động của công ty trong năm 2021.

(Đính kèm các báo cáo)

Điều 3: Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2021 như sau: (Đính kèm tờ trình)

Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
Tổng doanh thu	218.978.439.091
Tổng chi phí	207.255.892.221
Lợi nhuận trước thuế	11.722.546.870
Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.427.887.302
Lợi nhuận sau thuế	9.294.659.568
Trích quỹ khen thưởng (5%)	464.732.978
Trích quỹ phúc lợi (5%)	464.732.978
Trích cổ tức bằng tiền mặt	6.465.000.000
Còn lại để bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển	1.900.193.612

Điều 4: Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, cổ tức năm 2022 như sau: (Đính kèm tờ trình)

- Doanh thu cả năm 2022 : 222,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận cả năm 2022 : 12,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 : 10,0 tỷ đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến năm 2022 : không quá 15% (trên vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng)
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 10% lợi nhuận sau thuế
- Số còn lại để bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển.
- Công tác đầu tư lớn:

Dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2022. Tổng giá trị: **17.350.000.000 đồng**.

Stt	Hạng Mục	Số lượng	Giá trị (VNĐ)	Ghichú
	Đầu tư		**17.350.000.000**	
1	Xe đầu kéo	05 xe	11.000.000.000	Thay thế các xe cũ sẽ thanh lý vào tháng 04/2022, bổ sung nguồn lực khai thác vận tải
2	Xe nâng điện 1,8 tấn	03 xe	1.800.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho CFS

3	Xe nâng dầu 7 tấn	01 xe	1.150.000.000	Bổ sung nguồn lực khai thác kho, bãi
4	Thay mái tôn kho 1	01 kho/ mái	700.000.000	Sửa chữa lớn định kỳ
5	Hệ thống PCCC kho 1,2	Kho 1,2	2.300.000.000	Trang bị mới cho Kho CFS
6	Đầu tư khác	1	400.000.000	Dự phòng đầu tư cho các hạng mục phát sinh ngoài kế hoạch năm 2022
	Tổng cộng		**17.350.000.000**	

Điều 5 : Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao đã trả cho HĐQT, BKS năm 2021 và dự kiến mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022, cụ thể như sau:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký công ty với số tiền là 306 triệu đồng, thực hiện theo đúng điều 6 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thù lao năm 2022 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng thù lao (đồng/tháng)
1	**2**	**3**	**4**	**5 = 3 x4**
1	Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	5.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	4.000.000	16.000.000
3	Trưởng BKS	01	3.500.000	3.500.000
4	Thành viên BKS	02	2.500.000	5.000.000
5	Người quản trị công ty (kiêm thư ký công ty)	01	3.000.000	3.000.000
	Tổng cộng			**32.500.000**

Điều 6: Đại hội đồng cổ đông thông qua việc uỷ quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Để chủ động cho việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022 của Công ty và theo đề xuất của Ban kiểm soát, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán trong danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 cho Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng.

Điều 7: Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 26/04/2022.

Đại hội nhất trí giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng.

Nơi nhận:
- *UBCKNN;*
- *HĐQT, BKS Công ty;*
- *Đăng website Công ty;*
- *Các cổ đông*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0400999731 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Trần Lê Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 01/BB-ĐHĐCĐ	*Đà Nẵng, ngày 26 tháng 04 năm 2022*

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG

- Thời gian: 08h30 ngày 26 tháng 04 năm 2022

- Địa điểm: Tầng 4, Phòng Mercury, Hội trường Khách sạn Minh Toàn Galaxy Đà Nẵng, Số 306 Đường 2 tháng 9, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

- Thành phần tham dự: 15 cổ đông sở hữu và đại diện uỷ quyền cho 3.970.929 cổ phần, tương đương 92,13% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (danh sách đính kèm) cùng một số đại biểu và khách mời.

I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Nguyễn Lộc Thạnh - thay mặt Ban tổ chức báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội là 15 người, nắm giữ 3.970.929 cổ phần, chiếm 92,13% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Do vậy, đã đủ tỷ lệ cổ đông cần thiết và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng được phép tiến hành hợp lệ.

II. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên

Ông Nguyễn Lộc Thạnh – thay mặt Ban tổ chức đọc Quy chế tổ chức Đại hội. Các cổ đông đã biểu quyết 100% thông qua Quy chế trên.

III. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu

Ông Nguyễn Lộc Thạnh - thay mặt Ban tổ chức đọc danh sách đề cử Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu. Sau đó tất cả các cổ đông nhất trí 100% thông qua danh sách đề cử như sau:

* *Đoàn Chủ tịch:*

- Ông Trần Lê Tuấn	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Ông Nguyễn Việt Hoà	Thành viên HĐQT
- Ông Trần Phước Hồng	Thành viên HĐQT - Giám đốc công ty

* *Ban Thư ký:*

- Bà Trịnh Thị Bích Trâm

* *Ban kiểm phiếu :*

- Bà Lê Thị Phương	Trưởng ban
- Bà Trần Phương Thảo	Thành viên

IV. Thông qua Chương trình và nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên

Ông Trần Phước Hồng – thay mặt Đoàn chủ tịch đọc Dự thảo Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng năm 2022. Sau đó, tất cả các cổ đông đã biểu quyết 100% thông qua Chương trình và nội dung trên.

V. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022:

- Ông Trần Phước Hồng, Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty lên trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022, với các nội dung chính sau:

Phần I. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021

1. Thông tin chung
2. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
3. Các hoạt động khác của HĐQT năm 2021
4. Đánh giá chung

Phần II. Phương hướng hoạt động năm 2022

1. Tình hình chung
2. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022
3. Một số chỉ tiêu KH cơ bản năm 2022 trình ĐHĐCĐ

(Đính kèm toàn bộ báo cáo của Hội đồng quản trị)

VI. Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính năm 2021; Phương hướng, kế hoạch năm 2022:

Ông Trần Phước Hồng, Giám đốc Công ty lên trình bày báo cáo tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021; Phướng hướng, kế hoạch năm 2022 với các nội dung chính sau:

1.Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

+ Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh

+ Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

+ Các hạng mục đầu tư, nâng cấp sửa chữa năm 2021

+ Những tiến bộ Công ty đạt được năm 2021

2.Phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2022

+ Tình hình chung

+ Mục tiêu phát triển

+ Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022

+ Kế hoạch đầu tư năm 2022

+ Các giải pháp chính để thực hiện kế hoạch năm 2022: Về quản trị nhân sự; về Công tác kinh doanh; Các giải pháp về tài chính.

(Đính kèm toàn bộ báo cáo của Ban giám đốc)

VII. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2021:

Ông Trần Phước Khương – thay mặt ban kiểm soát lên trình bày báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021, với các nội dung chính sau:

1. Nhân sự và hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.

2.Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản tri, Ban điều hành năm 2021.

3. Một số kiến nghị của Ban kiểm soát.

4.Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

(Đính kèm toàn bộ báo cáo của Ban kiểm soát)

VIII. <u>Thảo luận của Đại hội – Ý kiến của cổ đông và giải trình của Đoàn Chủ tịch</u>:

Ông Trần Lê Tuấn – thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành phần thảo luận của Đại hội. Tham gia phát biểu thảo luận tại Đại hội gồm các cổ đông:

Ông Hứa Quốc Việt– đại diện cổ đông phát biểu

+ Ghi nhận những cố gắng của Hội đồng quản trị và Ban điều hành để đạt kết quả kinh doanh của năm 2021 mặc dù diễn biễn dịch bệnh Covid 19 còn rất phức tạp.

+ Qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 cho thấy doanh thu tăng cao, khoảng trên 50% so với năm 2020, nhưng lợi nhuận thì tăng không đáng kể so với năm 2020. Đề nghị Ban điều hành giải thích về điều này.

+ Vì sao các chỉ tiêu của kế hoạch kinh doanh năm 2022 đề ra chưa cao so với năm 2021. Cổ đông cần Ban điều hành cho ý kiến giải thích về việc này.

+ Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến năm 2022 là không quá 15%, điều này mâu thuẫn với kết quả năm 2021 tỷ lệ chia cổ tức là 15%.

Ông Lê Đức Ba – đại diện cổ đông phát biểu

+ Qua báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo của Ban điều hành cho thấy kế hoạch năm 2022 về chỉ tiêu doanh thu là 222 tỷ đồng so với doanh thu năm 2021 là 218,9 tỷ đồng chỉ tăng tương đối 2%. Hội đồng quản trị, Ban điều hành xem lại chỉ tiêu doanh thu năm 2022 và giải thích về điều này. Mong muốn kế hoạch năm 2022 xây dựng chỉ tiêu doanh thu cao hơn trong tờ trình.

Ông Nguyễn Hữu Bảng– đại diện cổ đông phát biểu:

+ Ghi nhận kết quả kinh doanh của Công ty Danalog trong năm 2021, cũng mong Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể CBCNV tiếp tục cố gắng trong năm 2022.

+ Thống nhất với các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022. Lưu ý tỷ lệ chia cổ tức năm 2022 cố găng duy trì ở mức 15% trên vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng.

<u>Đại diện Đoàn chủ tịch giải trình các ý kiến như sau:</u>

*** Ông Trần Lê Tuấn**

+ Năm 2021 còn nhiều khó khăn do diễn biến của đại dịch Covid 19 ở các nước và ở Viêt Nam.

+ Ngành nghề kinh doanh chính của Danalog là khai thác dịch vụ vận chuyển. Trong tổng doanh thu năm 2021 thì doanh thu mảng vận tải chiếm tỷ trọng lớn, nhưng do ảnh

hưởng của dịch bệnh Covid 19 nên các chi phí đầu vào như (chi phí lương lái xe, chi phí thuê ngoài, chi phí nhiên liệu) tăng, vì vậy hiệu quả đem lại chưa cao. Ngoài ra còn có doanh thu của các hoạt động khai thác container tại Depot, các Depot vừa hoàn thiện vừa khai thác nên chưa đạt được điểm hòa vốn.

+ Doanh thu dự kiến năm 2022 là 222 tỷ đồng, chỉ tăng khoảng 2% so với năm 2021, nguyên nhân là do ảnh hưởng hậu Covid 19 còn kéo dài; diễn biến dịch Covid 19 ở Trung Quốc còn rất phức tạp.

+ Công ty Danalog tiếp tục duy trì tỷ lệ chia cổ tức năm 2022 là 15% trên vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng.

*** Ông Trần Phước Hồng**

+ Năm 2021 công ty Danalog chưa đạt hiệu quả như mong đợi (doanh thu tăng mà lợi nhuận chưa cao) nguyên nhân là do: dịch bệnh Covid 19 làm chi phí vận chuyển hàng đi Lào tăng; chi phí nhiên liệu biến động tăng liên tục vào các tháng cuối năm 2021; chi phí thuê ngoài phương tiện vận tải phục vụ kinh doanh phát sinh nhiều.

+ Doanh thu năm 2021 tăng đột biến còn do Công ty Danalog mở thêm các Depot. Trong đó Depot 5 chỉ khai thác 50% diện tích bãi, nhưng với chi phí ban đầu vừa phải cải tạo, sửa chữa vừa khai thác như là cần phải bổ sung thêm bộ máy nhân sự, mua sắm các trang thiết bị máy móc phục vụ sản xuất. Điều này làm cho doanh thu có tăng lên nhưng hiệu quả chưa tăng để bù đắp chi phí ban đầu.

+ Với những lý do trên nên Công ty chưa thể đưa ra các chỉ tiêu cao cho kế hoạch kinh doanh năm 2022. Nhưng Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể CBCNV Công ty Danalog sẽ luôn nỗ lực để hoàn thành mục tiêu năm 2022.

*** Ông Nguyễn Việt Hòa:**

+ Với vai trò là thành viên Hội đồng quản trị Công ty Danalog thì việc HĐQT đề xuất tỷ lệ chia cổ tức năm 2022 dự kiến 15% là phù hợp với tình hình thực tế hiện tại khi mà tình hình lạm phát, chi phí nhiên liệu đang tăng nhanh, tăng liên tục; cuộc chiến tại Ukaraina vẫn còn tiếp diễn; diễn biến Covid 19 còn phức tạp tại Trung Quốc, làm ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng hàng hóa qua các Cảng biển khu vực miền Trung, ảnh hưởng đến đơn vị làm dịch vụ như Danalog.

GIẢI LAO

Ban tổ chức cập nhập lại tình hình cổ đông tham dự: Đến thời điểm 09h30 ngày 26/04/2022, kết quả thẩm tra tư cách cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội là 15 người, nắm giữ 3.970.929 cổ phần, chiếm 92,13% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

IX. Ông Nguyễn Việt Hòa trình bày Tờ trình số 01/TTr-HĐQT.DNL về các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và lấy biểu quyết của các cổ đông

1. Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính công ty năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC.

Một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng tài sản	83.500.654.147
2	Vốn chủ sở hữu	59.853.285.286
3	Tổng doanh thu	218.978.439.091
4	Lợi nhuận trước thuế	11.722.546.870
5	Lợi nhuận sau thuế	9.294.659.568
6	Tiền lương của Ban giám đốc	1.101.269.661
7	Thù lao HĐQT	192.000.000

(Đính kèm các báo cáo)

Phần biểu quyết :

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 3.970.929 cổ phần
- Số phiếu đồng ý: 15 phiếu, tương ứng 3.970.929 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

2. Biểu quyết thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát

(Đính kèm các báo cáo)

Phần biểu quyết :

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 3.970.929 cổ phần
- Số phiếu đồng ý: 15 phiếu, tương ứng 3.970.929 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

3. Biểu quyết thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2021

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện (VNĐ)
1	Tổng doanh thu	218.978.439.091

2	Tổng chi phí	207.255.892.221
3	Lợi nhuận trước thuế	11.722.546.870
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.427.887.302
5	Lợi nhuận sau thuế	9.294.659.568

Căn cứ vào kết quả trên, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất Đại hội thống nhất Tờ trình phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2021 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)
Lợi nhuận sau thuế dùng để trích quỹ và cổ tức			**9.294.659.568**
1	Trích quỹ khen thưởng	5%	464.732.978
2	Trích quỹ phúc lợi	5%	464.732.978
3	Chi trả cổ tức	15%	6.465.000.000
4	Còn lại trích đầu tư phát triển		1.900.193.612

Phần biểu quyết :

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 3.970.929 cổ phần
- Số phiếu đồng ý: 15 phiếu, tương ứng 3.970.929 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

4. Biểu quyết thông qua Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, cổ tức và kế hoạch đầu tư năm 2022

- Doanh thu cả năm 2022 : 222,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận cả năm 2022 : 12,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 : 10,0 tỷ đồng
- Tỷ lệ chi cổ tức dự kiến năm 2022 : không quá 15% (trên vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng)
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 10% lợi nhuận sau thuế
- Số còn lại để bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển.

4.2. Công tác đầu tư lớn:

Dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2022. Tổng giá trị: **17.350.000.000 đồng.**

Stt	Hạng Mục	Số lượng	Giá trị (VNĐ)	Ghichú
	Đầu tư		**17.350.000.000**	
1	Xe đầu kéo	05 xe	11.000.000.000	Thay thế các xe cũ sẽ thanh lý vào tháng 04/2022, bổ sung nguồn lực khai thác vận tải
2	Xe nâng điện 1,8 tấn	03 xe	1.800.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho CFS
3	Xe nâng dầu 7 tấn	01 xe	1.150.000.000	Bổ sung nguồn lực khai thác kho, bãi
4	Thay mái tôn kho 1	01 kho/ mái	700.000.000	Sửa chữa lớn định kỳ
5	Hệ thống PCCC kho 1,2	Kho 1,2	2.300.000.000	Trang bị mới cho Kho CFS
6	Đầu tư khác	1	400.000.000	Dự phòng đầu tư cho các hạng mục phát sinh ngoài kế hoạch năm 2022
	Tổng cộng		**17.350.000.000**	

Phần biểu quyết :

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 3.970.929 cổ phần
- Số phiếu đồng ý: 15 phiếu, tương ứng 3.970.929 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

5. Biểu quyết thông qua nội dung thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và dự kiến năm 2022:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký công ty với số tiền là 306 triệu đồng, thực hiện theo đúng điều 6 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

HĐQT trình Đại hội cổ đông phê duyệt thù lao năm 2022 cho HĐQT và BKS như năm sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng thù lao (đồng/tháng)
1	**2**	**3**	**4**	**5 = 3 x4**
1	Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	5.000.000

2	Thành viên HĐQT	04	4.000.000	16.000.000
3	Trưởng BKS	01	3.500.000	3.500.000
4	Thành viên BKS	02	2.500.000	5.000.000
5	Người quản trị công ty (kiêm thư ký công ty)	01	3.000.000	3.000.000
	Tổng cộng			**32.500.000**

Phần biểu quyết :

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 3.970.929 cổ phần
- Số phiếu đồng ý: 15 phiếu, tương ứng 3.970.929 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

6. Biểu quyết thông qua việc uỷ quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:

Để chủ động cho việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC) năm 2021 của Công ty và theo đề xuất của Ban kiểm soát , đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán trong danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 cho Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng.

Phần biểu quyết :

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 3.970.929 cổ phần
- Số phiếu đồng ý: 15 phiếu, tương ứng 3.970.929 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

X. Thông qua biên bản và Nghị quyết Đại hội:

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng là cơ sở pháp lý để ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng.

Biên bản này được lập thành 02 (hai) bản và được Ban Thư ký đọc lại trước Đại hội, toàn thể các cổ đông tham dự Đại hội cũng nhất trí 100 % thông qua Biên bản này.

Đại hội kết thúc vào lúc 10h15 ngày 26 tháng 04 năm 2022.

TM. BAN THƯ KÝ

Trịnh Thị Bích Trâm

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0400999731-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CHỦ TỊCH HĐQT
Trần Lê Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG
- Trụ sở chính : 97 Yết Kiêu – Quận Sơn Trà – TP Đà Nẵng
- Điện thoại : 0236. 3 667 669 - 0236. 3 924 939

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 04 năm 2022

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
7h30 – 8h00	Tiếp đón Đại biểu và Quý cổ đông.	Ban tổ chức
8h00 – 8h30	Tuyên bố lý do tổ chức và giới thiệu Đại biểu.	Ban tổ chức
	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban tổ chức
	Giới thiệu Quy chế tổ chức của Đại hội.	Ban tổ chức
	Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký	Ban tổ chức
	Chủ tịch Đoàn thông qua chương trình Đại hội.	Chủ tịch Đoàn
8h30 – 8h45	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng hoạt động trong năm 2022;	Đại diện HĐQT
8h45 – 09h00	Báo cáo tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021. Phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2022;	Đại diện HĐQT
09h00 – 09h15	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và phương hướng hoạt động trong năm 2022;	Đại diện BKS
09h15 – 09h45	Trình đại hội một số vấn đề về : + Thù lao HĐQT và BKS năm 2022; + Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022; + Và một số vấn đề khác (nếu có);	Đại diện Đoàn Chủ tịch
09h45 – 10h00	Giải lao	
10h00-10h30	Thảo luận của Quý cổ đông và giải đáp của Đoàn chủ tịch;	Cổ đông
10h30 – 10h45	Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; Thông qua các báo cáo của HĐQT, BKS năm 2021; Biểu quyết phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, thù lao HĐQT, BKS năm 2021. Biểu quyết Phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2022. Biểu quyết thù lao HĐQT và BKS năm 2022. Biểu quyết Thông qua đơn vị kiểm toán cho Công ty.	Đại diện HĐQT
10h45 – 11h00	Phát biểu của Đại biểu (nếu có)	Đại biểu
11h00 – 11h15	Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội.	Ban thư ký
11h15	Tuyên bố Bế mạc Đại hội	Chủ tịch Đoàn

BAN TỔ CHỨC

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 04 năm 2022

QUI CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG

Chương I.
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty cổ phần logistics Cảng Đà Nẵng.

- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (cổ đông/đại diện cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

Chương II.
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

Là các cổ đông/đại diện cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội.

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

- Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội.

- Cổ đông/ đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND hoặc hộ chiếu...) và Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Thẻ biểu quyết (ghi tên cổ đông, mã cổ đông, mã vạch của cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, số cổ phần được quyền biểu quyết của Cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự Đại hội). Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần đại diện ủy quyền (nếu có).

- Tại Đại hội, các cổ đông/ đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

- Các cổ đông/ đại diện cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa.

- Cổ đông/ đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

- Các cổ đông/ đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

- Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông/ đại diện cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức chỉ định.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra tư cách cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết cho cổ đông/đại diện cổ đông; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông/ đại diện cổ đông dự Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Chủ tọa Đại hội.

2. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

3. Chủ tọa có thể hoãn họp đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.

4. Chủ tọa Đại hội hoặc Thư ký Đại hội có thể tiến hành các hoạt động mà họ thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

5. Ngoài ra, Chủ tọa Đại hội thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều 28 Điều lệ Công ty cổ phần logistics cảng Đà Nẵng .

6. Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Ban Kiểm phiếu, Ban Bầu cử và Thư ký Đại hội để Đại hội thông qua. Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và lưu giữ tại Công ty Cổ phần logistics Cảng Đà Nẵng.

Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Chủ tọa Đại hội giới thiệu Ban kiểm phiếu và lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội.

Chương III
TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần logistics cảng Đà Nẵng.

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình.

2. Nội dung báo cáo phát biểu, chất vấn giải trình của các cổ đông yêu cầu ngắn gọn, đi vào nội dung chính của vấn đề. Do thời gian của Đại hội có hạn, đề nghị các đại biểu và cổ đông Đại hội khi báo cáo và phát biểu theo thời lượng như sau :

- Thời gian đặt câu hỏi, chất vấn không quá 2 phút/lần

- Thời gian trả lời giải trình trong vòng 5 phút/lần (Các vấn đề phức tạp, thời gian quá dài sẽ được giải trình bằng văn bản đến các cổ đông sau Đại hội)

3. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Đoàn Chủ tịch Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:

- Lần thứ nhất: Biểu quyết tán thành;

- Lần thứ hai: Biểu quyết không tán thành;

- Lần thứ ba: Biểu quyết không có ý kiến.

Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần *(tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến)* đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Việc xác định tỷ lệ biểu quyết mỗi vấn đề tại ĐHĐCĐ thực hiện theo hình thức tính bằng số điểm biểu quyết. Một (01) cổ phần được quyền biểu quyết khi tham gia biểu quyết được tính bằng một (01) điểm biểu quyết.

2. Nguyên tắc thông qua: Các quyết định của Đại hội sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp chấp thuận; các quyết định của Đại hội thuộc các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty Cổ phần logistics cảng Đà Nẵng phải được ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp chấp thuận; quyết định của Đại hội thuộc các nội dung quy định tại Khoản 6 Điều 148 Luật doanh nghiệp phải được

ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 4 chương 9 điều, được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần logistics cảng Đà Nẵng ngày 26 tháng 04 năm 2022.

TM. BAN TỔ CHỨC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CP LOGISTICS
CẢNG ĐÀ NẴNG
---oOo---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---★---

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng (Danalog) bao gồm:

+ Ông Trần Lê Tuấn : Chủ tịch HĐQT
+ Ông Nguyễn Việt Hòa : Ủy viên HĐQT
+ Ông Trần Phước Hồng : Ủy viên HĐQT
+ Ông Nguyễn Văn Thương : Ủy viên HĐQT
+ Ông Phan Bảo Lộc : Uỷ viên HĐQT

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (HĐQT) quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng đã được Đại hội cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả công tác quản trị của HĐQT năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 như sau:

PHẦN I
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

I. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021:

1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2021 do ĐHĐCĐ giao:

1.1 Chỉ tiêu doanh thu trước thuế: Doanh thu trước thuế đạt 218 tỷ 978 triệu đồng, đạt 149,98% kế hoạch ĐHĐCĐ giao

1.2 Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế: Lợi nhuận trước thuế đạt 11 tỷ 722 triệu đồng, đạt 101,93% kế hoạch ĐHĐCĐ giao.

1.3 Chỉ tiêu cổ tức: Dự kiến mức chi trả cổ tức năm 2021 cho cổ đông là 15% trên vốn điều lệ là 43,1 tỷ đồng.

2. Phân phối lợi nhuận năm 2020:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2020 theo đúng nội dung Điều 3 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 ngày 27/04/2021.

3. Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021:

Thực hiện uỷ quyền của ĐHĐCĐ về việc giao HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán năm 2021, HĐQT đã quyết định chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 cho Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng.

4. Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát (BKS) năm 2021:

Trong năm, Hội đồng quản trị đã tiền hành chi trả thù lao cho HĐQT, BKS với số tiền là 276 triệu đồng, thực hiện theo đúng điều 6 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

II. Các hoạt động khác của Hội đồng quản trị năm 2021:

1. Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Tổ chức 04 phiên họp thường kỳ và đột xuất nhằm kiểm tra tình hình thực hiện và đưa ra các mục tiêu, biện pháp làm cơ sở cho Giám đốc thực hiện theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ đề ra.
2. Tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT để xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị phát sinh giữa các phiên họp.
3. Thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định. Tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin từ nhà đầu tư.
4. Ban hành các quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị về các vấn đề sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	21/01/2021	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp 01 xe nâng điện có sức nâng 1,8 tấn.
2	02/QĐ-HĐQT	22/01/2021	Quyết định phê duyệt thay đổi chủ trương đầu tư mua sắm 01 xe đầu kéo.
3	03/QĐ-HĐQT	27/01/2021	Quyết định phê duyệt chủ trương chọn nhà cung cấp 01 xe đầu kéo.
4	04/QĐ-HĐQT	27/01/2021	Quyết định phê duyệt tiền thưởng cho Ban điều hành vượt kế hoạch năm 2020.
5	05/QĐ-HĐQT	03/02/2021	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp 01 xe nâng 5 tấn
6	06/QĐ-HĐQT	03/02/2021	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương của

			CBCNV năm 2020
7	07/NQ-HĐQT	19/02/2021	Quyết định về kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
8	08/QĐ-HĐQT	01/02/2021	Quyết định phê duyệt đầu tư và chọn đơn vị cung cấp Bộ kẹp giấy tròn đã qua sử dụng.
9	09/NQ-HĐQT	14/04/2021	Nghị quyết Hội đồng quản trị ngày 14 tháng 04 năm 2021
10	10/QĐ-HĐQT	15/04/2021	Quyết định về việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty.
11	11/QĐ-HĐQT	17/05/2021	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư mua sắm 01 xe đầu kéo.
12	12/QĐ-HĐQT	17/05/2021	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư hệ thống PCCC Kho 2.
13	13/QĐ-HĐQT	17/05/2021	Quyết định phê duyệt chủ trương thanh lý 01 xe đầu kéo hư hỏng không còn nhu cầu sử dụng.
14	14/NQ-HĐQT	20/05/2021	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm cán bộ.
15	15/QĐ-HĐQT	21/05/2021	Quyết định Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm rưởng phòng Kinh doanh Vận tải.
16	16/QĐ-HĐQT	09/06/2021	Quyết định phê duyệt chọn nhà trúng thầu cung cấp 01 xe đầu kéo.
17	17/QĐ-HĐQT	09/06/2021	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng bể chứa nước PCCC 110m3 cho Kho 2.
18	18/QĐ-HĐQT	18/06/2021	Quyết định phê duyệt chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.
20	19/QĐ-HĐQT	07/10/2021	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương của CBCNV năm 2021.

21	20/QĐ-HĐQT	11/11/2021	Quyết định phê duyệt bổ nhiệm lại ông Nguyễn Lộc Thạnh giữ chức vụ Phó Giám đốc.
22	21/QĐ-HĐQT	25/11/2021	Quyết định phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán lắp đặt hệ thống PCCC Kho 2
23	22/QĐ-HĐQT	30/11/2021	Quyết định phê duyệt bổ nhiệm lại ông Trần Phước Hồng giữ chức vụ Giám đốc.
24	23/QĐ-HĐQT	31/12/2021	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương CBCNV năm 2021

5. Thực hiện phối hợp tốt với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
6. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

III. Đánh giá chung:

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức trách và nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chính vì vậy mà mặc dù trong điều kiện vẫn còn nhiều khó khăn, xong các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã được hoàn thành, tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định của Công ty.

Đồng thời, chúng tôi cũng nhận thấy rằng còn một số mặt chưa đạt được yêu cầu như mong muốn của bản thân từng thành viên Hội đồng quản trị, của quý vị cổ đông và của tập thể người lao động trong Công ty. Một số thành viên HĐQT hoạt động kiêm nhiệm, phân tán nên đôi khi chưa đôn đốc sát sao công tác điều hành quản lý Công ty, xong chúng tôi cũng mạnh dạn báo cáo trước quý vị cổ đông rằng Hội đồng quản trị công ty đã hoàn thành những nhiệm vụ trọng yếu mà Đại hội đồng cổ đông giao phó năm 2021.

PHẦN II
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Năm 2022, tình hình kinh tế trong nước tuy dự báo sẽ được cải thiện nhưng vẫn còn gặp nhiều khó khăn; tình hình diễn biến phức tạp do đại dịch Covid 19 cộng đồng các doanh nghiệp dự báo sẽ vẫn phải tiếp tục đối mặt với nhiều rủi ro tiềm ẩn...Trong bối cảnh đó, căn cứ vào nguồn lực của công ty, cũng như tình hình kinh tế khu vực miền trung và cả nước, HĐQT xác định phương hướng hoạt động trong năm 2022 như sau:

1. Chỉ đạo, quản trị hoạt động của công ty tiếp tục ổn định và phát triển. Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 mà Đại hội đồng cổ đông giao.
2. Công ty nâng cao chất lượng dịch vụ, nhất là Depot container, Kho CFS, Kho ngoại quan.
3. Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty. Nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính doanh nghiệp an toàn hiệu quả.
4. Tăng cường chỉ đạo công tác quản trị rủi ro của toàn doanh nghiệp, kiểm soát rủi ro về công nợ.
5. Chỉ đạo cải tiến hệ thống quản trị theo hướng hiện đại, thực hiện chuyển đổi số đáp ứng quy mô phát triển ngày càng lớn mạnh của Công ty,
6. Xác định con người là sức mạnh của doanh nghiệp, chú trọng đặc biệt công tác nhân sự, đào tạo và tuyển dụng đáp ứng nhu cầu chiến lược phát triển công ty giai đoạn mới.
7. Chỉ đạo việc xây dựng văn hóa công ty, chiến lược phát triển công ty trong 5 năm đến và tầm nhìn 10 năm.
8. Tìm kiếm phát triển thị trường mới, bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Cảng Đà Nẵng và phát triển mạnh việc cho Cảng Đà Nẵng thuê phương tiện thiết bị khai thác đầu bãi tại Cảng Tiên Sa.
9. Sử dụng nguồn vốn linh hoạt, hiệu quả, nguồn vốn vay phải chọn được ngân hàng có chính sách và lãi suất hợp lý nhất.
10. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
11. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động của công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

PHẦN III
MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CƠ BẢN NĂM 2022 TRÌNH ĐHĐCĐ

1. **Chỉ tiêu doanh thu** : 222 tỷ đồng
2. **Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế** : 12,5 tỷ đồng

Với tư duy đổi mới cùng tinh thần quyết tâm, chủ động, sáng tạo, Hội đồng quản trị cũng toàn thể cán bộ công nhân viên Danalog sẽ tiếp tục phát huy kết quả đạt được, tận dụng tối đa mọi thời cơ, nỗ lực, tập trung để hoàn thành tốt nhất các mục tiêu năm 2022 do Đại hội giao. Đồng thời, Hội đồng quản trị Công ty cũng mong muốn nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của Quý cổ đông trong các hoạt động của Công ty.

Trân trọng gửi tới toàn thể Quý vị cổ đông lời chúc sức khoẻ và thành đạt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Lê Tuấn

Nơi nhận:
+ HĐQT, BKS, BGĐ
+ Cổ đông Công ty
+ Lưu

CÔNG TY CP LOGISTICS
CẢNG ĐÀ NẴNG
---oOo---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---★---

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1) Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh

Hoạt động SXKD năm 2021 của Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng (Danalog) đạt được các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	KH năm 2021	Thực hiện năm 2021	% TH/KH năm 2021
Doanh thu	131.939	146.000	218.978	149,98 %
Lợi nhuận	11.116	11.500	11.722	101,93 %

Kết quả SXKD năm 2021 vượt so với kế hoạch đã đề ra là do các nguyên nhân:

+ Về doanh thu: Doanh thu năm 2021 vượt 49,98 % so với kế hoạch đề ra là do Công ty mở rộng diện tích kinh doanh Depot. Trong đó, chú trọng khai thác Depot container; Kho CFS; Kho Ngoại quan và vận tải bằng xe đầu kéo. Công ty tập trung cho các hoạt động có lợi thế để đáp ứng theo đúng định hướng mà Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã đề ra.

+ Về lợi nhuận : Lợi nhuận kế toán trước thuế 11.722 triệu đồng, tương ứng đạt 101,93% kế hoạch so với Nghị quyết tại đại hội cổ đông thường niên năm 2021 đã thông qua. Đạt được kết quả trên nhờ sự chỉ đạo, định hướng kịp thời từ HĐQT và việc thực hiện đồng bộ các giải pháp trong quá trình điều hành của Ban Giám đốc như: Tổ chức và khai thác tốt diện tích kho, bãi ; Nâng cao chất lượng thực hiện dịch vụ tại kho, bãi; Mở rộng hoạt động kinh doanh.

2) Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021	Ghi chú
1	Hệ số bảo toàn vốn(H)	Lần	1,38	H= Giá trị Tổng tài sản – Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu Hệ số >1: Vốn được bảo toàn và phát triển.

2	Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	2,34	= Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn Hệ số > 1: Đảm bảo tốt khả năng thanh toán.
3	Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu thuần (ROS)	%	4,27 %	= Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần x 100%. Cứ 100 đồng doanh thu thuần tạo ra 4,27 đồng lợi nhuận sau thuế.
4	Tỷ suất lợi nhuận/ Tài sản (ROA)	%	11,34 %	= Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bq x 100%. Cứ 100 đồng tài sản tạo ra được 11,34 đồng lợi nhuận sau thuế.
5	Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn CSH (ROE)	%	15,8 %	= Lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH bq x 100%. Cứ 100 đồng vốn CSH tạo ra 15,8 đồng lợi nhuận sau thuế.

3) Thực hiện đầu tư:

Giá trị đầu tư trong năm 2021 là 3.207.583.108 đồng từ vốn chủ sở hữu. Trong đó, Công ty đã thực hiện đầu tư các hạng mục để phục vụ sản xuất tại Kho CFS, Kho Ngoại quan và Depot container…..Các hạng mục đầu tư bao gồm: 01 xe nâng điện 1,8 tấn, 01 xe nâng có sức nâng 5 tấn; 01 xe đầu kéo và bộ kẹp giấy tròn.

4) Những tiến bộ đã đạt được năm 2021:

Trong năm 2021 công ty đã từng bước sắp xếp nhân sự ở các phòng ban cho hợp lý nhằm phát huy hiệu quả và năng lực ở mỗi cá nhân, mỗi bộ phận. Thực hiện tuyển dụng nhân sự có chất lượng kết hợp với đào tạo nhằm đáp ứng tốt yêu cầu kinh doanh của Công ty.

Xây dựng hoàn chỉnh các quy trình hoạt động và điều hành của công ty. Hoàn thành hệ thống phân công và mô tả công việc tất cả các vị trí trong công ty. Duy trì các tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và tiêu chuẩn 39001: 2014 đang trong quá trình thực hiện. Chú trọng công tác đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên.

Trong hoạt động kinh doanh, xây dựng kế hoạch và chú trọng việc triển khai hoạt động marketing. Chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ. Dần hướng tới sự chuyên nghiệp trong cung cấp dịch vụ logistics.

Rà soát, kiểm tra việc sử dụng các định mức nguyên, nhiên, vật liệu nghiêm túc, chấp hành việc tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

1) Tình hình chung

Với giả định Covid-19 được kiểm soát tương đối tốt trong nước và trên toàn cầu, GDP Việt Nam năm nay được WB dự báo tăng 5,5%. Mục tiêu mà Chính phủ đặt ra là 6,5-7%.

Dù vậy, triển vọng tăng trưởng của Việt Nam vẫn ẩn chứa nhiều rủi ro, đặc biệt là trước diễn biến chưa rõ ràng của đại dịch. Sự bùng phát của các biến thể mới có thể dẫn đến việc phải tái áp đặt các biện pháp giãn cách xã hội, ảnh hưởng đến các hoạt động kinh tế. Nhu cầu trong nước yếu hơn kỳ vọng có thể ảnh hưởng đến quá trình phục hồi của Việt Nam. Ngoài ra, nhiều đối tác thương mại, đầu tư của Việt Nam đang đối mặt với khó khăn tài chính do chịu ảnh hưởng của dịch bệnh. Người lao động về quê và khó khăn để quay trở lại trong các khu công nghiệp. Mặc dùcác biện pháp về chính sách tài khóa sẽ hỗ trợ tổng cầu trong nước, trong đó có tạm thời giảm thuế suất thuế giá trị gia tăng (VAT)…

Việc khan hiếm container năm 2021 và đầu năm 2022 cũng có ảnh hưởng đến hoạt động logistics nói chung và Công ty nói riêng.

2) Mục tiêu phát triển

- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị, nhân sự và chuyển đổi số. Nâng cao chất lượng dịch vụ và xây dựng hình ảnh thương hiệu Danalog, trở thành doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Logistics tốt nhất khu vực Miền Trung. Triển khai việc xây dựng chiến lược phát triển 5 năm đến phù hợp với thực tiễn của thành phố và xu hướng của nghành.

- Phát triển kinh doanh tập trung vào các lĩnh vực chính:

+ Kho CFS & Kho ngoại quan, trong năm sẽ thực hiện mở rộng và nâng cấp kho Ngoại quan và CFS. Diện tích kho Ngoại quan sau mở rộng là 4.100m2, kho CFS là 4100m2.

+ Depot container và các dịch vụ đi kèm.

+ Vận tải bằng xe đầu kéo.

+ Mở rộng hoạt động kinh doanh depot ra các vùng lân cận.

- Định hướng phát triển bền vững, đảm bảo mức chi trả cổ tức ≥ 15% năm 2022, nâng cao thu nhập cho người lao động và hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế với nhà nước và trở nên thân thiện hơn với môi trường.

3) Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2022
1	Tổng doanh thu	Triệu đ	222.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	12.500
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp (20%)	Triệu đ	2.500
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	10.000

a	*Tỷ lệ chia cổ tức /vốn điều lệ (43,1 tỷ đồng)*	%	15
b	*Quỹ khen thưởng, phúc lợi*	%	10
c	*Còn lại bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển*		

4) Kế hoạch đầu tư: Dự kiến tổng giá trị: **17.350.000.000 đồng.**

Stt	Hạng Mục	S.Lg	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
I	**Đầu tư**		**17.350.000.000**	
1	Xe đầu kéo	05 xe	11.000.000.000	Thay thế các xe cũ sẽ thanh lý vào tháng 04/2022, bổ sung nguồn lực khai thác vận tải
2	Xe nâng điện 1,8 tấn	03 xe	1.800.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho CFS
3	Xe nâng dầu 7 tấn	1 xe	1.150.000.000	Bổ sung nguồn lực khai thác kho, bãi
4	Thay mái tôn kho 1	1 kho/ mái…	700.000.000	Sửa chữa lớn định kỳ
5	Hệ thống PCCC kho 1,2	Kho 1, 2	2.300.000.000	Trang bị mới cho Kho CFS
6	Đầu tư khác	1	400.000.000	Dự phòng đầu tư cho các hạng mục phát sinh ngoài kế hoạch năm 2022

5) Các nhóm giải pháp chính để thực hiện:

5.1) Về quản trị, nhân sự:

Tuyển dụng, đào tạo nhân sự đáp ứng yêu cầu phát triển kinh doanh của Công ty. Tiếp tục luân chuyển và sắp xếp lại các bộ phận cho phù hợp với năng lực và tạo đà phát triển cho cán bộ.

Thực hiện phân công công việc và mô tả công việc với từng vị trí, chỉnh sửa hoàn thiện bộ quy trình và sổ tay công việc của Công ty trong quý II. Đưa vào áp dụng và có kiểm tra, đánh giá hàng quý.

Chú trọng chấn chỉnh công tác quản lý, giám sát nội bộ, điều hành. Thực hiện tốt công tác đào tạo và đào tạo lại cán bộ.

Chú trọng chấn chỉnh công tác quản lý, giám sát nội bộ, điều hành. Thực hiện tốt công tác đào tạo và đào tạo lại cán bộ.

Áp dụng phần mềm quản lý kho CFS, kho ngoại quan và khai thác Depot. Chủ động hướng đến số hóa và cơ bản hoàn thành việc số hóa trong hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2022.

5.2) Công tác kinh doanh:

Chú trọng việc nâng cao chất lượng dịch vụ, quảng bá tiếp thị thương hiệu, hình ảnh Công ty.

Xây dựng kế hoạch kinh doanh chi tiết và phân chia cụ thể cho từng tháng, từng quý.

5.3) Các giải pháp về tài chính:

Rà soát và tiếp tục điều chỉnh lại định mức nhiên liệu, điện, nước, điện thoại, Internet và văn phòng phẩm.

Ưu tiên chi phí phục vụ trực tiếp kinh doanh; điều tiết việc đầu tư, mua sắm đảm bảo hiệu quả trong từng thời kỳ, khai thác tối đa công suất các phương tiện thiết thiết bị, kho tàng bến bãi hiện hữu.

Trên đây là báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022. Ban điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty sẽ tiếp tục nỗ lực để giữ vững ổn định và phát triển của Công ty, thực hiện tốt các chỉ tiêu do Đại hội cổ đông giao. Đồng thời, mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của Quý cổ đông trong các hoạt động của Công ty.

Xin trân trọng cám ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0400999731 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Trần Lê Tuấn

Nơi nhận:
+ HĐQT, BKS, BGĐ ;
+ Cổ đông Công ty
+ Lưu

CÔNG TY CP LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do-Hạnh phúc
Số: 01/BC–BKS	*Đà Nẵng, ngày 26 tháng 04 năm 2022*

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG NĂM 2021

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng ("Công ty");

Căn cứ kết quả hoạt động của Công ty năm 2021;

Ban kiểm soát báo cáo hoạt động năm 2021trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với những nội dung sau:

1. Nhân sự và hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021:

Nhân sự Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2023 được bầu ra bởi Đại hội đồng cổ đông thườngniên năm 2019 của Công ty. Các thành viên Ban Kiểm soát đương nhiệm:

+ Ông Trần Phước Khương (Trưởng ban)
+ Ông Ngô Quốc Văn (Thành viên)
+ Bà Trần Thị Phước (Thành viên)

Các hoạt động thường kỳ của Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh,cụ thể như sau:

a/ Thẩm tra Báo cáo tài chính và giám sát công tác công bố thông tin:

- Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán đảm bảo tuân thủ theo thông tư số 200/2014/TT-BTC và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Xem xét Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý, bán niên, cả năm do Ban điều hành cung cấp. Từ đó, thẩm tra việc hạch toán ghi nhận các khoản doanh thu, phân bổ chi phí, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh, tình hình quản lý công nợ và tình hình trích lập các khoản dự phòng theo quy định.

- Giám sát công tác công bố thông tin, đặc biệt là các quy định về công bố thông tin Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo tình hình quản trị Công ty định kỳ theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

b/ Phối hợp và giám sát hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ

quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thông qua .

- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tổ chức nhiều cuộc họp, qua đó đã ban hành các Nghị quyết, các Quyết định chỉ đạo kịp thời hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp giữa Hội đồng quản trị với Ban Giám đốc để nghe Ban Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh và mục tiêu phương hướng hoạt động tiếp theo nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Trong năm 2021, Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, không phát sinh hợp đồng giao kết cũng như xung đột lợi ích với những người có liên quan.

2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2021

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã bám sátNghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát các hoạt động điều hành của Ban giám đốc để đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty được an toàn và hiệu quả.

Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2021:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	21/01/2021	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp 01 xe nâng điện có sức nâng 1,8 tấn.
2	02/QĐ-HĐQT	22/01/2021	Quyết định phê duyệt thay đổi chủ trương đầu tư mua sắm 01 xe đầu kéo.
3	03/QĐ-HĐQT	27/01/2021	Quyết định phê duyệt chủ trương chọn nhà cung cấp 01 xe đầu kéo.
4	04/QĐ-HĐQT	27/01/2021	Quyết định phê duyệt tiền thưởng cho Ban điều hành vượt kế hoạch năm 2020.
5	05/QĐ-HĐQT	03/02/2021	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp 01 xe nâng 5 tấn
6	06/QĐ-HĐQT	03/02/2021	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương của CBCNV năm 2020
7	07/NQ-HĐQT	19/02/2021	Quyết định về kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
8	08/QĐ-HĐQT	01/02/2021	Quyết định phê duyệt đầu tư và chọn đơn vị cung cấp Bộ kẹp giấy tròn đã qua sử dụng.
9	09/NQ-HĐQT	14/04/2021	Nghị quyết Hội đồng quản trị ngày 14 tháng 04 năm 2021
10	10/QĐ-HĐQT	15/04/2021	Quyết định về việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty.
11	11/QĐ-HĐQT	17/05/2021	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư mua sắm 01 xe đầu kéo.

12	12/QĐ-HĐQT	17/05/2021	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư hệ thống PCCC Kho 2.
13	13/QĐ-HĐQT	17/05/2021	Quyết định phê duyệt chủ trương thanh lý 01 xe đầu kéo hư hỏng không còn nhu cầu sử dụng.
14	14/NQ-HĐQT	20/05/2021	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm cán bộ.
15	15/QĐ-HĐQT	21/05/2021	Quyết định Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm yrưởng phòng Kinh doanh Vận tải.
16	16/QĐ-HĐQT	09/06/2021	Quyết định phê duyệt chọn nhà trúng thầu cung cấp 01 xe đầu kéo.
17	17/QĐ-HĐQT	09/06/2021	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng bể chứa nước PCCC 110m3 cho Kho 2.
18	18/QĐ-HĐQT	18/06/2021	Quyết định phê duyệt chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.
20	19/QĐ-HĐQT	07/10/2021	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương của CBCNV năm 2021.
21	20/QĐ-HĐQT	11/11/2021	Quyết định phê duyệt bổ nhiệm lại ông Nguyễn Lộc Thạnh giữ chức vụ Phó Giám đốc.
22	21/QĐ-HĐQT	25/11/2021	Quyết định phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán lắp đặthệ thống PCCC Kho 2
23	22/QĐ-HĐQT	30/11/2021	Quyết định phê duyệt bổ nhiệm lại ông Trần Phước Hồng giữ chức vụ Giám đốc.
24	23/QĐ-HĐQT	31/12/2021	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương CBCNV năm 2021

Ban giám đốc đã điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng pháp luật, theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị.

a/ Một số công việc tiêu biểu Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã thực hiện:

Trong năm 2021, Công ty đạt và vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, đảm bảo mục tiêu kép phát triển sản xuất kinh doanh và phòng chống dịch Covid-19.

Công ty đã chú trọng, tập trung cho các hoạt động kinh doanhcốt lõi, đáp ứng theo đúng định hướng mà Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã đề ra như khai thác Depot container; Kho CFS; Kho Ngoại quan và vận tải bằng xe đầu kéo.

Ngoài việc nâng cao chất lượng dịch vụ để giữ vững thị trường hiện có, Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác marketing, tìm kiếm thị trường mới; trong đó trọng tâm là vùng Nam Lào, Đông Bắc Thái Lan, nơi có số lượng lớn hàng hoá là nông sản, lâm sản, sản phẩm công nghiệp chế biến, khoáng sản có nhu cầu vận tải, giao thương.

Công ty đã thực hiện đầu tư các hạng mục tại Kho CFS, Kho Ngoại quan và Depot container. Tổng giá trị nguyên giá tài sản hình thành trong năm 2021 là **3.207 tỷ đồng**.

Đầu tư	Kế hoạch	Nguyên giá tài sản thực hiện
2 Xe đầu kéo	1,600	1,457
2 Xe nâng điện 1.8T	1,250	1,549
Xe tải 1.5 và 2.5T	1,000	
Rơ-mooc 20"	300	
2 kẹp giấy	200	201
Mái tôn kho 1	700	
Hệ thống PCCC kho 1,2	2,600	
Hệ thống camera kho 1,2	200	
Cộng	**7,850**	**3,207**

Công ty thực hiện theo các chế độ, chính sách, quy định của nhà nước về quản lý tài chính, kế toán; quản lý hiệu quả nguồn thu, chi, đảm bảo cân đối đủ vốn đáp ứng các yêu cầu sản xuất kinh doanh, đầu tư; thực hiện chế độ hạch toán kế toán, nộp ngân sách đầy đủ.

Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng chuyên môn hóa cao nhằm nâng cao hiệu quả quản trị công ty. Việc tăng số lượng lao động trong năm 2021 phù hợp với định hướng phát triển và chiến lược kinh doanh của Công ty. Cụ thể về tình hình lao động trong năm 2021 như sau:

Nhân sự		31/12/2021	01/01/2021
	Ban giám đốc	2	2
	Phòng hành chính nhân sự	13	10
	Phòng TCKT	5	5
	Phòng Kinh doanh	54	44
	Bộ phận Depot	65	41
	BP vận tải	17	18
	BP kỹ thuật	10	8
Cộng		**166**	**128**

b/. Một số chỉ tiêu tài chính trong năm 2021 và so với các năm trước:

Chỉ tiêu	'21	'20	Thay đổi
Tổng doanh thu	217,879	130,776	66.6%
Lợi nhuận trước thuế	11,723	11,116	5.5%
Vốn chủ sở hữu	59,853	57,785	3.6%
Tổng tài sản	83,501	80,412	3.8%
Hệ số tự tài trợ	72%	72%	-0.3%
Hệ số thanh toán ngắn hạn	2.35	2.01	16.9%
Hệ số thanh toán nhanh	2.12	1.83	15.4%
Nợ/VSCH	0.40	0.39	0.9%
Biên lợi nhuận	15.5%	24.5%	-36.6%
Tỷ suất LNST/ DTT	4.3%	6.8%	-36.7%
ROE	15.9%	15.6%	1.9%
ROA	11.4%	11.5%	-0.9%

ROR	4.3%	6.8%	-36.7%
EBIT	12,061	11,116	8.5%
EBITDA	20,080	18,985	5.8%
Tỷ lệ doanh thu/nhân viên	371	263	41.1%
Tỷ lệ lợi nhuận/nhân viên	20	22	-10.7%
Vòng quay khoản phải thu khách hàng	7.38	6.12	20.7%
Kỳ thu tiền bình quân	49	60	-17.1%

Mặc dù doanh thu tăng 66.6% nhưng do tăng chi phí tại các mảng kinh doanh và việc sụt giảm doanh thu từ hoạt động mang lại nhiều lợi nhuận là hoạt động cho thuê xe Reach Stacker nên lợi nhuận chỉ tăng nhẹ 5.5%, nên biên lợi nhuận giảm sâu chỉ còn 15.5%. Các chỉ tiêu hiệu quả kinh doanh cũng chỉ tăng nhẹ

Các hệ số về khả năng thanh toán tăng khá mạnh, cho thấy công ty quản trị dòng vốn hiệu quả hơn.

Công ty tiếp tục đẩy mạnh thu hồi công nợ của khách hàng, giúp giảm kỳ thu tiền bình quân, tăng dòng vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

c/ Một số tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:

Do tác động của đại dịch Covid 19 làm các chi phí đầu vào đều tăng nhất là chi phí vận tải hàng hóa qua Lào.

Các Depot chưa hoạt động hết công suất nên lợi nhuận thu được từ hoạt động này chưa nhiều.

Doanh thu từ hoạt động nâng hạ container tại bãi Tiên Sa năm 2021giảm 28.5%.

Công ty phát sinh khoản nợ phải thu khó đòi 1.4 tỷ đồng từ công ty MHL International.

Một số hạng mục đầu tư được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nhưng không được Công ty thực hiện trong năm.

Công tác chuyển đổi số diễn ra còn chậm trong Công ty.

3. Một số kiến nghị của Ban kiểm soát

- Xây dựng kế hoạch đầu tư năm 2022cho phù hợp với nguồn lực, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Đồng thời thực hiện tốt việc liên kết, phối hợp với các đơn vị nhằm mở rộng phát triển thị trường, khai thác tối đa cơ sở hạ tầng, phương tiện, thiết bị đã đầu tư, tạo chuỗi cung ứng dịch vụ logistics theo định hướng kinh doanh chính của Công ty.

- Thường xuyên rà soát và hoàn thiện hệ thống quy trình, quy phạm và các quy định nội bộ sử dụng trong công tác quản lý của Công ty.

- Kiểm soát chặt chẽ hơn nữa các khoản chi phí của Công ty.

- Có biện pháp trích lập dự phòng cho các khoản nợ khó đòi, đặc biệt của công ty MHL. Theo dõi chặt chẽ các khoản công nợ lớn như của khách hàng Sinotrans, không để phát sinh thêm nợ khó đòi.

- Có kế hoạch triển khai và thực hiện các dự án được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

- Tập trung công tác đào tạo, nâng cao chất lượng lao động; bố trí thêm nhân sự chuyên trách lĩnh vực Đầu tư.

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong Công ty.

4. Phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022

- Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động kiểm tra giám sát năm 2022 theo sát nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Thực hiện công tác kiểm tra giám sát theo đúng chương trình kế hoạch năm 2022 cũng như theo Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Thực hiện soát xét Báo cáo tài chính Quý, bán niên và năm 2022.

- Duy trì chế độ họp định kỳ, làm việc và thông tin thường xuyên trong Ban Kiểm soát.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành của Công ty trong năm vừa qua đã giúp Ban Kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

Trân trọng./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG

Trần Phước Khương

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 01/TTr-HĐQT.DNL	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

"v/v xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022"

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Logistics Cảng Đà Nẵng;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng xin đề xuất và đệ trình lên Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 xem xét để thông qua các vấn đề sau:

Vấn đề 1: Trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn các báo cáo tài chính công ty năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC. (Đính kèm Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán)

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng tài sản	83.500.654.147
2	Vốn chủ sở hữu	59.853.285.286
3	Tổng doanh thu	218.978.439.091
4	Lợi nhuận trước thuế	11.722.546.870
5	Lợi nhuận sau thuế	9.294.659.568
6	Tiền lương của Ban giám đốc	1.101.269.661
7	Thù lao HĐQT	192.000.000

<u>Vấn đề 2</u>: Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát về tình hình hoạt động của công ty trong năm 2021.

(Đính kèm file báo cáo)

<u>Vấn đề 3</u>: Trình phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2021.

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện (VNĐ)
1	Tổng doanh thu	218.978.439.091
2	Tổng chi phí	207.255.892.221
3	Lợi nhuận trước thuế	11.722.546.870
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.427.887.302
5	Lợi nhuận sau thuế	9.294.659.568

Căn cứ vào kết quả trên, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất Đại hội thống nhất Tờ trình phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2021 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)
Lợi nhuận sau thuế dùng để trích quỹ và cổ tức			**9.294.659.568**
1	Trích quỹ khen thưởng	5%	464.732.978
2	Trích quỹ phúc lợi	5%	464.732.978
3	Chi trả cổ tức	15%	6.465.000.000
4	Còn lại trích đầu tư phát triển		1.900.193.612

<u>Vấn đề 4</u>: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2022

4.1. Các chỉ tiêu chính

- Doanh thu năm 2022 : 222,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận cả năm 2022 : 12,5 tỷ đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp : 2,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 : 10,0 tỷ đồng

- Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến năm 2022 : không quá 15% (trên vốn điều lệ 43,1 tỷ đồng)
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 10% lợi nhuận sau thuế
- Số còn lại để bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển.

4.2. Công tác đầu tư lớn:

Dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2022. Tổng giá trị: **17.350.000.000 đồng**.

Stt	Hạng Mục	Số lượng	Giá trị (VNĐ)	Ghichú
	Đầu tư		**17.350.000.000**	
1	Xe đầu kéo	05 xe	11.000.000.000	Thay thế các xe cũ sẽ thanh lý vào tháng 04/2022, bổ sung nguồn lực khai thác vận tải
2	Xe nâng điện 1,8 tấn	03 xe	1.800.000.000	Bổ sung nguồn lực cho kho CFS
3	Xe nâng dầu 7 tấn	01 xe	1.150.000.000	Bổ sung nguồn lực khai thác kho, bãi
4	Thay mái tôn kho 1	01 kho/ mái	700.000.000	Sửa chữa lớn định kỳ
5	Hệ thống PCCC kho 1,2	Kho 1,2	2.300.000.000	Trang bị mới cho Kho CFS
6	Đầu tư khác	1	400.000.000	Dự phòng đầu tư cho các hạng mục phát sinh ngoài kế hoạch năm 2022
	Tổng cộng		**17.350.000.000**	

<u>Vấn đề 5</u>: Thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký công ty với số tiền là 306 triệu đồng, thực hiện theo đúng điều 6 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thù lao năm 2022 cho HĐQT và BKS, Thư ký công ty như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng thù lao (đồng/tháng)
1	2	3	4	5 = 3 x4
1	Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	5.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	4.000.000	16.000.000

3	Trưởng BKS	01	3.500.000	3.500.000
4	Thành viên BKS	02	2.500.000	5.000.000
5	Người quản trị công ty (kiêm thư ký công ty)	01	3.000.000	3.000.000
	Tổng cộng			**32.500.000**

<u>Vấn đề 6</u>: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán trong danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thống nhất các vấn đề nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động triển khai cụ thể các vấn đề đã được thông qua.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0400999... C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

TRẦN LÊ TUẤN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 01 - DN
Ban hành theo Thông tư
số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	01/01/2021 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**100**		**53.725.715.216**	**45.423.981.137**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	**5**	**10.125.486.502**	**11.195.177.040**
1. Tiền	111		10.125.486.502	4.195.177.040
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	7.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**		**38.341.616.314**	**30.293.439.077**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	33.703.890.294	25.346.835.189
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	2.271.692.561	2.521.671.111
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	2.366.033.459	2.424.932.777
IV. Hàng tồn kho	**140**	**9**	**2.557.567.654**	**1.111.453.093**
1. Hàng tồn kho	141		2.557.567.654	1.111.453.093
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	**150**		**2.701.044.746**	**2.823.911.927**
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10a	2.701.044.746	2.823.911.927
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**200**		**29.774.938.931**	**34.988.403.136**
I. Các khoản phải thu dài hạn	**210**		-	-
II. Tài sản cố định	**220**		**28.913.396.281**	**33.724.765.701**
1. Tài sản cố định hữu hình	221	11	28.893.988.609	33.659.991.357
- Nguyên giá	222		77.761.582.558	75.100.264.419
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(48.867.593.949)	(41.440.273.062)
2. Tài sản cố định vô hình	227	12	19.407.672	64.774.344
- Nguyên giá	228		204.100.000	204.100.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(184.692.328)	(139.325.656)
III. Bất động sản đầu tư	**230**		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	**240**		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	**250**		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	**260**		**861.542.650**	**1.263.637.435**
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	10b	861.542.650	1.263.637.435
2. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**270**		**83.500.654.147**	**80.412.384.273**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
Ngày 31 tháng 12 năm 2021

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	01/01/2021 VND
C. NỢ PHẢI TRẢ	**300**		**23.647.368.861**	**22.627.176.838**
I. Nợ ngắn hạn	**310**		**22.897.368.861**	**20.593.046.838**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	15.002.121.175	9.414.662.470
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		7.406.318	2.949.443
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	14	1.986.021.851	1.963.089.302
4. Phải trả người lao động	314		4.064.514.771	6.027.210.825
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	15	1.615.208	233.696.316
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	64.999.996
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	16	483.309.874	445.248.110
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	17a	1.284.130.000	1.968.440.000
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		68.249.664	472.750.376
II. Nợ dài hạn	**330**		**750.000.000**	**2.034.130.000**
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	17b	750.000.000	2.034.130.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**400**		**59.853.285.286**	**57.785.207.435**
I. Vốn chủ sở hữu	**410**	18	**59.853.285.286**	**57.785.207.435**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	18	43.100.000.000	43.100.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	*411a*		*43.100.000.000*	*43.100.000.000*
- Cổ phiếu ưu đãi	*411b*		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	18	(135.664.000)	(135.664.000)
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	18	7.002.841.332	4.900.047.017
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	18	9.886.107.954	9.920.824.418
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	*421a*		*591.448.386*	*591.448.386*
- LNST chưa phân phối kỳ này	*421b*		*9.294.659.568*	*9.329.376.032*
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	**430**		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**440**		**83.500.654.147**	**80.412.384.273**

Giám đốc	Kế toán trưởng	Người lập biểu
Trần Phước Hồng	Trịnh Thị Bích Trâm	Trịnh Thị Bích Trâm

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Mẫu số B 02 - DN
Ban hành theo Thông tư
số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
1. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	01	19	217.879.473.134	130.776.404.687
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10		217.879.473.134	130.776.404.687
4. Giá vốn hàng bán	11	20	184.056.028.072	99.676.409.356
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng & cc dịch vụ	**20**		**33.823.445.062**	**31.099.995.331**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	21	438.635.929	438.691.310
7. Chi phí tài chính	22	22	815.261.340	761.671.340
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		*337.948.371*	*450.714.264*
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	23	22.080.909.486	20.105.759.814
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**30**		**11.365.910.165**	**10.671.255.487**
11. Thu nhập khác	31	24	660.330.028	724.396.493
12. Chi phí khác	32	25	303.693.323	279.682.893
13. Lợi nhuận khác	**40**		**356.636.705**	**444.713.600**
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	**50**		**11.722.546.870**	**11.115.969.087**
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26	2.427.887.302	1.596.197.626
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	**60**		**9.294.659.568**	**9.519.771.461**
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	27	1.941	1.988
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	27	1.941	1.988

Giám đốc	Kế toán trưởng	Người lập biểu
Trần Phước Hồng	Trịnh Thị Bích Trâm	Trịnh Thị Bích Trâm

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 03 năm 2022